

Bản án số: 27/2019/HS-ST

Ngày 05 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Sông Hương.
2, Ông La Văn Chinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa:* Trần Thế Vinh- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ Ủy ban nhân dân xã Liêm Phú, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Xuân Th, Giới tính: Nam, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1975.

Nơi sinh tại huyện Ph L, tỉnh ThNg.

Nơi thường trú: Tiểu khu CCh, thị trấn Đ, huyện PhL, tỉnh ThNg.

Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Trần Xuân Th (đã chết năm 1987), con bà Tạ Thị B, sinh năm 1933, hiện đang trú tại tiểu khu CCh, thị trấn Đ, huyện PhL, tỉnh ThNg.

Gia đình có 04 chị em cùng cha khác mẹ bị cáo là con thứ ba.

Vợ là Vũ Thị Ph, sinh năm 1975 và có 02 con riêng của vợ, con thứ nhất sinh năm 1995, con hai nhất sinh năm 2000. Hiện đều có hộ khẩu thường trú tại tổ 2, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người làm chứng:

+ Anh Chu Minh L, sinh năm 1975. Vắng mặt có lý do.

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh Lý Văn Kh, sinh năm 1986.

+ Chị Triệu Thị Đ, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Thôn NgTh, xã T Thg, huyện VB, tỉnh LC.

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 15/3/2019, Trần Xuân Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn Mả Sa Phìn, xã nậm Xây, huyện Văn Bàn được 02 bó cây, gồm: Thân, lá, rễ và quả thuốc phiện tươi với giá 2.000.000đ, sau đó Th buộc 02 bó cây thuốc phiện trên lên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 24V1-126.59 chở về nhà ở tổ 2, thị trấn Khánh Yên. Khoảng 23 giờ về đến nhà gọi vợ là Vũ Thị Ph, sinh năm 1975 dậy mở cửa, Th dựng xe ở sân trước cửa nhà và tháo 02 bó cây thuốc phiện cho vào bao tải xác rắn màu đen rồi lấy 01 quần mưa nylon màu xanh, 01 áo mưa nylon màu tím, 01 áo mưa nylon màu ghi bọc bên ngoài, rồi buộc lên xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RSX không có biển kiểm soát sau đó vào bếp ăn phở. Tại đây Th nói với Vũ Thị Ph “ Anh mua được ít cây thuốc phiện mang về Thái Nguyên ngâm rượu làm quà” và bảo Ph đi cùng lấy xe mô tô về nhà, Ph đồng ý. Sau đó Th điều khiển xe mô tô chở Ph và bao tải cây thuốc phiện đi theo quốc lộ 279 ra đường cao tốc, khoảng 01 giờ 20 phút ngày 16/3/2019 khi đến thôn Ngầm Thỉn, xã Tân Thượng, thì bị Công an xã Tân Thượng phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bao tải xác rắn màu đen được bọc bên ngoài bằng 01 quần mưa nylon màu xanh, 01 áo mưa nylon màu tím, 01 áo mưa nylon màu ghi bên trong chứa các cây có thân, lá, quả màu xanh và rễ. Th khai nhận là cây thuốc phiện của Th, Công an lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng; Tạm giữ xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RSX không có biển kiểm soát, tạm giữ của Th 01 điện thoại di động Masttel vỏ màu đen viền đỏ, số tiền 2.477.000đ; Tạm giữ của Ph số tiền 210.000đ; 01 điện thoại Sam sung vỏ màu hồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Xuân Th tại tổ 2, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, Trần Xuân Th đã tự giác lấy từ trong ngăn kéo tủ nhựa ra 03 gói nylon màu trắng, 01 gói nylon màu đen bên trong là lớp nylon màu hồng bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 túi nylon là vỏ bơm kim tiêm MPV bên trong chứa 09 viên nén hình tròn màu hồng giao nộp và khai nhận là ma túy của Th.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi khám xét Trần Xuân Th khai: Ngày 14/3/2019 Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực rừng xanh, rừng vàng xã Minh Lương được 04 gói ma túy và 10 viên hồng phiến giá 21.000.000đ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận số 82/GĐMT ngày 18/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các cây có thân, lá, quả màu xanh và có rễ thu giữ của Trần Xuân Th ngày 16/3/2019 có tổng khối lượng là 23kg cây thuốc phiện tươi, trong đó khối lượng thân, lá, rễ là 19,8kg; khối lượng quả thuốc phiện tươi, màu xanh là 3,20kg.

Tại bản kết luận số 84/GĐMT ngày 20/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Tổng chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Trần Xuân

Th ngày 17/3/2019 có tổng khối lượng 29,42 gam Heroine; 09 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,86 gam methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 12/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Trần Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th từ 10 năm đến 11 năm tù và phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/3/2019.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Xuân Th khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 16/3/2019 bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,20kg quả thuốc phiện tươi giá 2.000.000đ chờ số quả thuốc phiện tươi trên đường quốc lộ 279 đi ra hướng đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và ngày 17/3/2019 tàng trữ trái phép 29,42 gam Heroine; 0,86 gam methamphetamine với giá trị là 21.000.000đ khi khám xét chỗ ở của Th thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Trần Xuân Th, phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy Đ tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 1993, hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế, năm 1998 đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, năm 2000 bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tàng trữ trái phép 3,20kg quả thuốc phiện tươi; 29,42gamHeroine; 0,86gam methamphetamine với tổng trị giá 23.000.000đ, bị cáo chưa có ý thức cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện, mà còn tiếp tục nghiện chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội .

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân Th không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy Đ tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Trần Xuân Th được nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Vũ Thị Ph ngày 16/3/2019 đi cùng xe mô tô do Th điều khiển chở theo bao tải xác rắn đựng cây thuốc phiện đi ra đường cao tốc Nội bài- Lào Cai, Ph không biết số cây thuốc phiện Th chở có quả thuốc phiện tươi, không tham gia, bàn bạc với Th về việc tìm mua cây thuốc phiện, mục đích Ph đi cùng Th để mang xe mô tô về nhà, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người đàn ông đã bán thân, lá, rễ, quả thuốc phiện tươi ngày 15/3/2019 và người đàn ông bán ma túy ngày 14/3/2019 cho Trần Xuân Th, quá trình điều tra không xác Đ được họ tên, địa chỉ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Đối với 6,60kg thân, lá, rễ cây thuốc phiện và 1,80kg quả thuốc phiện tươi, màu xanh; 1,26 gam Hêrôin và 0,33gam methamphetamin Cơ quan giám Đ đã lưu mẫu toàn bộ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 13,2kg thân, lá, rễ cây thuốc phiện và 1,4 kg quả thuốc phiện tươi; 28,16 gam Heroine và 0,53 gam methamphetamin; 01 bao tải sắc rắn; 01 quần mưa nilon; 02 áo mưa nilon; 01 bao tải sắc rắn đã qua sử dụng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 24 V1- 126.59 do Th dùng để chở thân, lá, rễ, quả cây thuốc phiện từ thôn Mả Sa Phìn, xã Nậm Xây về nhà tổ 2, thị trấn Khánh, Văn Bàn (do Ph giao nộp) và 01 xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 24 V1 – 191.69 thu giữ khi bị bắt quả tang là tài sản chung của Ph và Th dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của hai chiếc xe mô tô, còn $\frac{1}{2}$ giá trị của hai xe mô tô nêu trên trả cho chị Vũ Thị Ph.

Đối với số tiền 2.477.000đ thu giữ của Trần Xuân Th, quá trình điều tra xác Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của Th, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động Mastel vỏ màu đen viền đỏ thu giữ của Trần Xuân Th; Số tiền 210.000đ, 01 điện thoại Sam sung vỏ màu hồng thu giữ của Vũ Thị Ph, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Xuân Th và Vũ Thị Ph tại biên bản trả lại đồ vật ngày 27/5/2019, không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th 10 (mười) năm 06(sáu) tháng tù và phạt 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/3/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 13,2kg thân, lá, rễ cây thuốc phiện và 1,4kg quả thuốc phiện tươi, màu xanh; 28,16 gam Heroine và 0,53 gam methamphetamin; 01 bao tải xác rắn, 01 quần mưa nylon, 02 áo mưa nylon; 01 bao tải xác rắn (chỉ tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 13/6/2019).

+ Tạm giữ số tiền 2.477.000đ (hai triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) của bị cáo Trần Xuân Th để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 24 V1- 126.59 và ½ xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 24 V1 – 191.69, còn ½ giá trị của xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 24 V1- 126.59 và ½ xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 24 V1- 191.69 trả cho chị Vũ Thị Ph.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Xuân Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01); Người có QLNVLQ (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).

- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lụa

